

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và cộng đồng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể và gia đình, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách, chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước.

- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân Trà Vinh và cộng đồng, phấn đấu “Không để ai bị bỏ lại phía sau”, để Trà Vinh sớm trở thành tỉnh phát triển nằm trong топ đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long, góp phần cùng cả nước thực hiện “Vì một Việt Nam không còn đói nghèo”.

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều của quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống. Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của tỉnh duy trì mức giảm bình quân 0,5%/năm; tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 1%/năm; phấn đấu 100% số xã (02/02 xã, gồm: Hàm Giang và Ngãi Xuyên huyện Trà Cú), 50% ấp (05/10 ấp, gồm: ấp ÔKaĐa, xã Phước Hảo; ấp Trà Cú C, xã Kim Sơn; ấp Nguyệt Lãng B, xã Bình Phú; ấp II, xã Phong Thạnh; ấp Sóc Tro Dưới, xã An Quảng Hữu) thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo bền vững; xác định công tác giảm nghèo góp phần quan trọng tạo động lực cho sự phát triển bền vững của tỉnh Trà Vinh, phát triển kinh tế phải gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, huy động mọi nguồn lực xã hội nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu:

- Việc thực hiện phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong các phong trào thi đua của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố và các cụm, khối thi đua giai đoạn 2021 - 2025.

- Phong trào thi đua được tiếp tục phát động và triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cấp cơ sở và trong mọi tầng lớp nhân dân, với nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy được sáng kiến của mọi tầng lớp nhân dân.

- Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, những sáng kiến, kinh nghiệm hay, mô hình, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân, gia đình tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, triển khai kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua. Tập trung vào các hoạt động nghiên cứu, phát huy sáng kiến trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện mục tiêu giảm nghèo. Tiếp tục nghiên cứu, đóng góp hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tin dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động; khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là ở vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc. Thi đua đồng thuận hợp tác, trách nhiệm vì người nghèo và góp phần giảm nghèo; cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo thi đua tận tụy, gương mẫu, trách nhiệm, thi đua đồng hành cùng người nghèo, hướng tới trước nhất là người Trà Vinh không ai bị bỏ lại phía sau, góp phần hướng tới một thế giới không để ai bị bỏ lại phía sau, nhằm huy động các tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh, các doanh nghiệp có những việc làm thiết thực tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ địa phương, cơ sở, cộng đồng và các hộ gia đình giảm nghèo và thoát nghèo.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thi đua đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo đặc thù của địa phương mình, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay, dự án hiệu quả về giảm nghèo bền vững. Gắn phong trào thi đua với phong trào "Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới". Các địa phương tập trung thi đua hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư ở những địa bàn khó khăn, gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, bảo đảm sinh kế bền vững và an toàn cho dân cư tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, khu vực đồng đồng bào dân tộc khó khăn. Quan tâm giải quyết đất sản xuất, đất ở phù hợp, tạo việc làm, bảo đảm các dịch vụ y tế,

giáo dục, nhà ở, điện, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin và dịch vụ xã hội khác cho người nghèo, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội; tiếp tục triển khai cuộc vận động "Vì người nghèo" nhân Tháng cao điểm "Vì người nghèo" hàng năm; giám sát bình xét thi đua thực hiện phong trào của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Ấp, xóm, cộng đồng thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu; hỗ trợ người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế giỏi, vươn lên thoát nghèo.

Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giúp đỡ các xã hoặc ấp đặc biệt khó khăn; cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và đảng viên giúp đỡ hộ nghèo, địa bàn khó khăn.

Khuyến khích các doanh nghiệp thi đua giúp đỡ các huyện khó khăn, xã hoặc ấp đặc biệt khó khăn; vận động các hộ khá giúp đỡ hộ nghèo. Các hộ gia đình thi đua tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác cùng nhau thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua; sơ kết, tổng kết và khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

2. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, các cụm, khối thi đua căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ và đối tượng cụ thể để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, có các hình thức tuyên truyền phù hợp, tạo ra sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức; tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong quyết tâm triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua.

3. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan truyền thông, các ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang chuyên mục, tăng cường thời lượng hợp lý nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

4. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí.

5. Năm 2025, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước chủ động tiến hành tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện.

6. Hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ tổ chức đoàn kiểm tra tình hình triển khai thực hiện phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị (hoặc gắn với công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan liên quan) và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết phong trào thi đua vào năm 2025.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với tỉnh

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp sáng tạo, đặc thù thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho xã, ấp đặc biệt khó khăn.

- Phân bổ, sử dụng kinh phí và bố trí nguồn ngân sách đối ứng của địa phương theo quy định, giải ngân và quyết toán đúng thời gian quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; chủ động, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững. Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong triển khai, tổ chức phong trào thi đua.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều từ 0,5%/năm trở lên, trong 03 năm liên tục trước khi trình khen thưởng hoặc quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo giảm trên 50% so với đầu kỳ.

b) Đối với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân, đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tin dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đối với Ngân hàng Chính sách xã hội, thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổ chức tín dụng có đóng góp, hỗ trợ thiết thực trong công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả các huyện nghèo, xã hoặc ấp đặc biệt khó khăn và người nghèo.

c) Đối với cấp huyện

- Các huyện, thị xã, thành phố giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 4%/năm trở lên trong 03 năm liên tục trước khi trình khen thưởng hoặc quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo giảm trên 50% so với đầu kỳ.

d) Đối với cấp xã: Đối với xã khu vực III, xã khu vực II, xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ.

đ) Đối với ấp, khóm:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn. Huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Điều kiện sống, thu nhập của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, điện, nước sạch và vệ sinh, thông tin.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo trên 50% so với đầu kỳ.

e) Đối với hộ gia đình:

- Có ý thức, trách nhiệm tự nguyện đăng ký thoát nghèo, có nhiều sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế và thoát nghèo bền vững; sử dụng vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ hiệu quả, sáng tạo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững.

f) Đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo

- Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn, tham gia tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, xã giúp đỡ các xã hoặc ấp đặc biệt khó khăn và người nghèo.

g) Đối với các doanh nghiệp

- Có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ các xã hoặc ấp đặc biệt khó khăn và người nghèo.

- Tổ chức liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo, nhất là ở địa bàn huyện nghèo.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2. Hình thức khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng

- Huân chương Lao động.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giấy khen.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng: Giao Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh căn cứ hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng và số lượng khen thưởng phù hợp.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2022: Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.
2. Năm 2023: Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối với Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện).
3. Năm 2025: Tổng kết Phong trào thi đua vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Thi đua yêu nước (11/6). Khen thưởng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 cùng cấp thống nhất các nội dung và biện pháp triển khai có hiệu quả phong trào thi đua.
2. Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch và điều kiện cụ thể xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và triển khai tổ chức thực hiện phong trào thi đua sâu rộng, thiết thực, hiệu quả.
3. Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện phong trào thi đua. Sở Thông tin - Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh mở chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng tuyên truyền, phát hiện, nhân rộng các điển hình trong phong trào thi đua trên Báo, Đài, Công thông tin điện tử của tỉnh.
4. Trước ngày 15/12 hằng năm, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua về Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5. Cơ quan thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền kết hợp việc kiểm tra, giám sát kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua với các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát chương trình giảm nghèo bền vững hằng năm, định kỳ, chuyên đề tại các địa phương.
6. Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hằng năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh đến Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban TĐ-KT TW (CQ Đại diện phía Nam);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐ TĐ-KT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh (03 hệ);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các Hội đặc thù;
- Các CQ TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- DN là Thành viên Khối thi đua tỉnh;
- Ban LĐ VPUBT;
- Ban TĐ-KT (Sở Nội vụ);
- VP Điều phối NTM ;
- Lưu: VT, THNV. 04



Lê Văn Hân